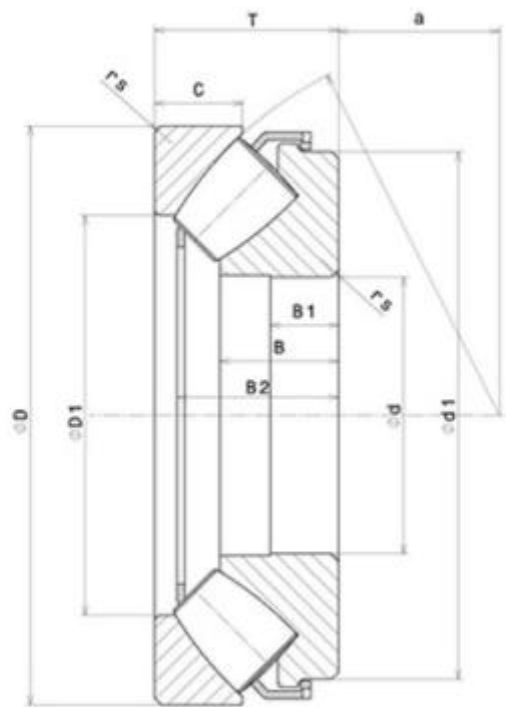


Bạc đạn NTN 29426E



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính trong của vòng đệm trục	130 mm
D - Đường kính ngoài của vòng đệm vỏ	270 mm
D1 - Đường kính gờ của vòng ngoài	188 mm
d1 - Đường kính ngoài của vòng đệm trục mặt hông đầu	245,4 mm
T - Chiều cao ổ trục đầy	85 mm
C - Chiều rộng vòng đệm vỏ	41 mm
B - Chiều rộng vòng đệm trục	54 mm

B2 - Khoảng cách mặt lớn vòng đệm trục/vòng cách kim loại	74 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	81 mm
Vật liệu vòng cách	Tôle
Trọng lượng	21,6 kg
TẦN SỐ VÒNG BI	
BPFO - Tần số lăn quá mức trên vòng ngoài (60 vòng/phút)	7,1 Hz
BPFI - Tần số lăn quá mức ở bên trong (60 vòng/phút)	8,9 Hz
BSF - Tần số lăn quá mức trên phần tử lăn (60 vòng/phút)	5,386 Hz
BRF - Tần số quay: Con lăn	2,693 Hz
FTF - Tần số quay - lồng (60 vòng/phút)	0,444 Hz
HIỆU SUẤT SẢN PHẨM	
Ca - Tải trọng trục động định mức	1390 kN
C0a - Tải trọng trục tĩnh định mức	4310 kN
Cua - Tải trọng trục giới hạn	427 kN
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	1200 tr/min
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	1400 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	2400 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	200 °C
GIỚI HẠN	
ras max - Bán kính góc lượn tối đa	3 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	4 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	227 mm
da min - Đường kính vai tối thiểu IR	195 mm
db1 - Đường kính tối đa của vai vòng đệm trục	142,5 mm

db2 - Đường kính tối đa miếng đệm

153 mm

NTN[®]



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor